5 March 2018

His Excellency
Mr. Tran Tuan Anh
Minister of Industry and Trade
Socialist Republic of Viet Nam

Dear Minister,

In connection with the signing on 8 March 2018 of the *Comprehensive and Progressive Agreement for Trans-Pacific Partnership* (the "Agreement"), I have the honour to confirm the following agreement reached between representatives of the Government of Malaysia and the Government of the Socialist Republic of Viet Nam ("Viet Nam"):

Nothing in Section D (Electronic Payment Card Services) of Annex 11-B (Specific Commitments) to Chapter 11 (Financial Services) of the Agreement restricts the right of Malaysia to adopt or maintain measures that condition the cross-border supply of electronic payment services into Malaysia by a service supplier of another Party on a requirement that such electronic payment services are supplied through a payment system operated in Malaysia by an entity approved by Bank Negara Malaysia (hereinafter referred to as an "approved operator of payment system in Malaysia").

Any such measure shall:

(1) be applicable only to electronic payment services for payment card transactions made in Malaysia using payment cards issued in Malaysia ;

(2) not be used as a means of avoiding Malaysia's obligations under Section D (Electronic Payment Card Services);

(3) not result in creating a competitive disadvantage to any service suppliers of Malaysia and of another Party;

(4) ensure the security, speed, or reliability of the services, and preserve the ability of service suppliers of another Party to innovate; and

(5) not impose unreasonable costs, directly or indirectly, on service suppliers of another Party.

If an approved operator of payment system in Malaysia and a supplier of another Party enter into an agreement or agreements for the processing of electronic payment transactions that set out standards for operation of that payment system, compliance with the terms of the agreement or agreements shall be deemed to satisfy Malaysia's obligations under paragraphs 3, 4 and 5 with respect to that supplier.

I have the honour to propose that this letter and your letter of confirmation in reply shall constitute an agreement between our two Governments, subject to dispute settlement under Chapter 28 (Dispute Settlement) of the Agreement, which shall enter into force on the date of entry into force of the Agreement as between Malaysia and Viet Nam.

Sincerely,

Mustapa Mohamed
Minister of International Trade and Industry
Malaysia

Ngày 05 tháng 3 năm 2018

Ngài Trần Tuấn Anh
Bộ trưởng Bộ Công Thương
Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Thưa Ngài Bộ trưởng,

Liên quan đến việc ký *Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương* ("Hiệp định") vào ngày 08 tháng 3 năm 2018, Tôi rất hân hạnh xác nhận thỏa thuận sau đã được thống nhất giữa các đại diện của Chính phủ Ma-lai-xi-a và Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ("Việt Nam"):

Không có quy định nào trong Mục D (Dịch vụ Thẻ Thanh toán Điện tử) của Phụ lục 11-B (Các Cam kết cụ thể) tại Chương 11 (Dịch vụ Tài chính) của Hiệp định hạn chế quyền của Ma-lai-xi-a trong việc áp dụng hoặc duy trì các biện pháp cho phép việc một nhà cung cấp dịch vụ của một Bên khác cung cấp các dịch vụ thanh toán điện tử qua biên giới vào Ma-lai-xi-a với điều kiện các dịch vụ thanh toán điện tử đó phải được cung cấp qua một hệ thống thanh toán được vận hành bởi một đơn vị được Ngân hàng Negara Ma-lai-xi-a cấp phép (sau đây gọi là "đơn vị vận hành hệ thống thanh toán được cấp phép ở Ma-lai-xi-a).

Các biện pháp này sẽ:

(1) chỉ áp dung đối với các dịch vụ thanh toán điện tử cho các giao dịch thẻ thanh toán tại Ma-lai-xi-a sử dụng thẻ thanh toán phát hành tại Ma-lai-xi-a.

(2) không được sử dụng như một cách để né tránh thực hiện nghĩa vụ của Ma-lai-xia theo Mục D (Dịch vụ Thẻ Thanh toán Điện tử);

(3) không tạo ra điều kiện bất lợi trong cạnh tranh đối với các nhà cung cấp dịch vụ của Ma-lai-xi-a và của một Bên khác;

(4) đảm bảo an ninh, tốc độ và độ tin cậy của dịch vụ, và duy trì năng lực đổi mới của nhà cung cấp dịch vụ của một Bên khác; và

(5) không áp đặt các chi phí không hợp lý, trực tiếp hoặc gián tiếp, đối với các nhà cung cấp dịch vụ của một Bên khác.

Nếu một đơn vị vận hành hệ thống thanh toán được cấp phép ở Ma-lai-xi-a và nhà cung cấp của một Bên khác ký một hoặc các thỏa thuận về việc xử lý các giao dịch thanh toán điện tử trong đó đặt ra các tiêu chuẩn cho hoạt động của hệ thống thanh toán này, thì việc tuân thủ các điều khoản trong thỏa thuận đó được coi là đã tuân thủ các nghĩa vụ của Ma-lai-xi-a nêu tại các khoản 3, 4, và 5 trên đối với nhà cung cấp đó.

Tôi rất hân hạnh đề xuất rằng bức thư này và thư trả lời xác nhận của Ngài sẽ tạo thành một thỏa thuận giữa hai Chính phủ chúng ta, thuộc phạm vi điều chỉnh của cơ chế giải quyết tranh chấp tại Chương 28 (Giải quyết tranh chấp) của Hiệp định, và sẽ có hiệu lực cùng ngày có hiệu lực của Hiệp định đối với cả Ma-lai-xi-a và Việt Nam.

Trân trọng,

Mustapa Mohamed
Bộ trưởng Bộ Thương mại quốc tế và Công nghiệp
Ma-lai-xi-a

Ngày 08 tháng 3 năm 2018

Ngài Mustapa Mohamed
Bộ trưởng Bộ Thương mại quốc tế và Công nghiệp
Ma-lai-xi-a

Thưa Ngài Bộ trưởng,

Tôi rất hân hạnh nhận được thư của ông đề ngày 05 tháng 3 năm 2018 có nội dung như sau:

"Liên quan đến việc ký *Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương* ("Hiệp định") vào ngày 08 tháng 3 năm 2018, Tôi rất hân hạnh xác nhận thỏa thuận sau đã được thống nhất giữa các đại diện của Chính phủ Ma-lai-xi-a và Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ("Việt Nam"):

Không có quy định nào trong Mục D (Dịch vụ Thẻ Thanh toán Điện tử) của Phụ lục 11-B (Các Cam kết cụ thể) tại Chương 11 (Dịch vụ Tài chính) của Hiệp định hạn chế quyền của Ma-lai-xi-a trong việc áp dụng hoặc duy trì các biện pháp cho phép việc một nhà cung cấp dịch vụ của một Bên khác cung cấp các dịch vụ thanh toán điện tử qua biên giới vào Ma-lai-xi-a với điều kiện các dịch vụ thanh toán điện tử đó phải được cung cấp qua một hệ thống thanh toán được vận hành bởi một đơn vị được Ngân hàng Negara Ma-lai-xi-a cấp phép (sau đây gọi là "đơn vị vận hành hệ thống thanh toán được cấp phép ở Ma-lai-xi-a).

Các biện pháp này sẽ:

(1) chỉ áp dung đối với các dịch vụ thanh toán điện tử cho các giao dịch thẻ thanh toán tại Ma-lai-xi-a sử dụng thẻ thanh toán phát hành tại Ma-lai-xi-a.

(2) không được sử dụng như một cách để né tránh thực hiện nghĩa vụ của Ma-lai-xia theo Mục D (Dịch vụ Thẻ Thanh toán Điện tử);

(3) không tạo ra điều kiện bất lợi trong cạnh tranh đối với các nhà cung cấp dịch vụ của Ma-lai-xi-a và của một Bên khác;

(4) đảm bảo an ninh, tốc độ và độ tin cậy của dịch vụ, và duy trì năng lực đổi mới của nhà cung cấp dịch vụ của một Bên khác; và

(5) không áp đặt các chi phí không hợp lý, trực tiếp hoặc gián tiếp, đối với các nhà cung cấp dịch vụ của một Bên khác.

Nếu một đơn vị vận hành hệ thống thanh toán được cấp phép ở Ma-lai-xi-a và nhà cung cấp của một Bên khác ký một hoặc các thỏa thuận về việc xử lý các giao dịch thanh toán điện tử trong đó đặt ra các tiêu chuẩn cho hoạt động của hệ thống thanh toán này, thì việc tuân thủ các điều khoản trong thỏa thuận đó được coi là đã tuân thủ các nghĩa vụ của Ma-lai-xi-a nêu tại các khoản 3, 4, và 5 trên đối với nhà cung cấp đó.

Tôi rất hân hạnh đề xuất rằng bức thư này và thư trả lời xác nhận của Ngài sẽ tạo thành một thỏa thuận giữa hai Chính phủ chúng ta, thuộc phạm vi điều chỉnh của cơ chế giải quyết tranh chấp tại Chương 28 (Giải quyết tranh chấp) của Hiệp định, và sẽ có hiệu lực cùng ngày có hiệu lực của Hiệp định đối với cả Ma-lai-xi-a và Việt Nam."

Tôi rất hân hạnh được xác nhận rằng Chính phủ nước Tôi thống nhất với cách hiểu nói trên, và rằng bức thư của Ngài và bức thư trả lời này tạo thành thỏa thuận giữa hai Chính phủ chúng ta, được điều chỉnh bởi cơ chế giải quyết tranh chấp tại Chương 28 (Giải quyết tranh chấp) của *Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương* và sẽ có hiệu lực cùng ngày có hiệu lực của Hiệp định đối với cả Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Ma-lai-xi-a.

Trân trọng,

Trần Tuấn Anh
Bộ trưởng Bộ Công Thương
Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam